

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST

Ngày: 17/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Trị.

Ông Ngô Văn Nghị.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Kim Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 02/12/2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc T, sinh ngày 10/06/1992, tại: huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (cũ); Thẻ căn cước công dân: 052092000733; nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968; vợ: Võ Thị Thanh T, sinh năm 2000; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Phan Tấn L, sinh năm 1979 (có đơn vắng mặt);

+ Võ Thị Thanh T, sinh năm 2000 (có mặt);

Trú tại: Thôn Đ, xã B, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2025, qua mạng xã hội Facebook, Huỳnh Ngọc T dùng tài khoản có tên “Hoàng Yến Huỳnh” tìm mua thuốc lá điều nhập lậu về bán kiếm lời. Khi thấy có tài khoản (T không nhớ tên gì) bán thuốc lá điều nhập lậu, T đặt mua 5.480 bao, với số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng) và người bán yêu cầu T phải giao tiền trước rồi mới giao thuốc lá cho T thông qua các xe khách chạy tuyến Bắc-Nam, T đồng ý. Sau đó, T gửi định vị nơi ở của mình tại thôn Đại Chí, xã Tây An, huyện Tây Sơn, Bình Định (nay là thôn Đ, xã B, Gia Lai, là nhà trọ mà vợ chồng T thuê của ông Phan Tuấn L để bán cà phê, nước giải khát) qua mạng xã hội Facebook cho người bán, rồi theo hướng dẫn của người này, T giao số tiền 75.000.000 đồng cho một xe khách Bắc – Nam (T không nhớ biển số xe, đặc điểm xe hay nhà xe tên gì). Khoảng một tuần sau, người bán giao 5.480 bao thuốc lá điều nhập lậu đến cho T bằng xe khách Bắc – Nam (T không nhớ biển số và đặc điểm của xe này). Sau khi nhận được số thuốc lá điều nhập lậu trên, T cất giấu trong nhà và đang tìm cách bán thì vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 22/6/2025, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai) phối hợp với Công an xã T, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (nay là xã B, tỉnh Gia Lai) tiến hành kiểm tra nơi ở của Huỳnh Ngọc T phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ trong nhà T cất giấu 5.480 bao thuốc lá điều ngoại nhập lậu gồm:

- 2.100 bao thuốc lá điều hiệu ESSE CHANGE.
- 900 bao thuốc lá điều CAPRI.
- 500 bao thuốc lá điều hiệu ZEST MARULA.
- 900 bao thuốc lá điều hiệu MOND VARIANCE.
- 250 bao thuốc lá điều hiệu MOND SUPER SLIMS.
- 130 bao thuốc lá điều hiệu JET.
- 300 bao thuốc lá điều hiệu ZOUK CAPTIVATING.
- 400 bao thuốc lá điều hiệu SCOTT.

Tại Kết luận giám định số 1051/KL-KTHS ngày 25/6/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận như sau:

+ 2100 (hai nghìn một trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ESSE CHANGE (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm mang nhãn hiệu ESSE CHANGE; không phải là thuốc lá điều được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

+ 900 (chín trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu CAPRI SUPERSLIMS

MENTHOL (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm mang nhãn hiệu CAPRI SUPERSLIMS MENTHOL; không phải là thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

+ 500 (năm trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ZEST MARULA (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm mang nhãn hiệu ZEST MARULA; không phải là thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

+ 900 (chín trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu MOND VARIANCE BLUEBERRY MENTHOL (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm mang nhãn hiệu MOND VARIANCE BLUEBERRY MENTHOL; không phải là thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

+ 250 (hai trăm năm mươi) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu MOND SUPER SLIMS (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định là thuốc lá điếu thành phẩm mang nhãn hiệu MOND SUPER SLIMS; không phải là thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

+ 130 (một trăm ba mươi) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu JET SPECIAL BLEND (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm mang nhãn hiệu JET SPECIAL BLEND; không phải là thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

+ 300 (ba trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu ZOUK (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm mang nhãn hiệu ZOUK; không phải là thuốc lá điếu được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

+ 400 (bốn trăm) bao thuốc lá điếu nhãn hiệu SCOTT (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn) gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm mang nhãn hiệu SCOTT; không phải (do nước ngoài sản xuất).

Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng không đủ cơ sở để kết luận các mẫu thuốc lá điếu mang các nhãn hiệu trên có nguồn gốc, xuất xứ chính xác từ nước nào.

Tại Kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 25/8/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận về việc giám định số và điện tử đối với điện thoại di động thu giữ của Huỳnh Ngọc T: Phục hồi dữ liệu đã xóa có trong iPhone7 Plus, màu vàng số IMEI: 355355089577380 từ ngày 01/3/2025 đến ngày 22/6/2025 không tìm thấy dữ liệu đã xóa được phục hồi (trừ tin nhắn dịch vụ). Do đó, không tiến hành trích xuất.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) Căn cước công dân mang tên Huỳnh Ngọc T;
- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng của Huỳnh Ngọc T và 5.480 (năm ngàn bốn trăm tám mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu gồm:
 - + 2.100 (hai nghìn một trăm) bao thuốc lá điều hiệu ESSE CHANGE.
 - + 900 (chín trăm) bao thuốc lá điều hiệu CAPRI.
 - + 500 (năm trăm) bao thuốc lá điều hiệu ZEST MARULA.
 - + 900 (chín trăm) bao thuốc lá điều hiệu MOND VARIANCE.
 - + 250 (hai trăm năm mươi) bao thuốc lá điều hiệu MOND SUPER SLIMS. -
 - 130 (một trăm ba mươi) bao thuốc lá điều JET.
 - + 300 (ba trăm) bao thuốc lá điều ZOUK CAPTI VATING.
 - + 400 (bốn trăm) bao thuốc lá điều hiệu SCOTT.

Ngày 27/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 13894/QĐ-CSKT đối với tài sản, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ là 01 (một) Căn cước công dân mang tên Huỳnh Ngọc T bằng hình thức trả lại cho vợ bị cáo là Võ Thị Thanh T quản lý.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSGL-P1 ngày 18/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc T về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Gia Lai giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội “ Buôn bán hàng cấm”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T mức án từ 08 đến 09 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng của bị cáo Huỳnh Ngọc T sau giám định, vì liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu huỷ: 4.780 (bốn ngàn bảy trăm tám mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu còn lại sau giám định gồm: 1900 (một ngàn chín trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu

ESSE CHANGE; 800 (tám trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu CAPRI SUPERSLIMS; 400 (bốn trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ZEST MARULA; 800 (tám trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu MOND VARIANCE; 200 (hai trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu MOND SUPER SLIMS; 80 (tám mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET SPECIAL BLEND; 250 (hai trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ZOUK; 350 (ba trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai).

Bị cáo Huỳnh Ngọc T không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vì hám lợi nên vào khoảng tháng 3/2025, qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Huỳnh Ngọc T liên lạc với một đối tượng không rõ lai lịch để hỏi mua 5.480 bao thuốc lá điều nhập lậu với tổng số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng) về bán kiếm lời. Đối tượng bán thuốc lá điều nhập lậu và bị cáo T giao dịch với nhau theo hình thức: Bị cáo gửi tiền trước, còn người bán gửi thuốc lá cho bị cáo bằng xe khách Bắc – Nam (T không nhớ biển số xe, đặc điểm xe hay nhà xe tên gì). Sau khi nhận được số thuốc lá điều nhập lậu trên, bị cáo T đem về nhà cất giấu để tìm kiếm người mua, nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Bị cáo Huỳnh Ngọc T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo

nhận thức được hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu là loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện nhằm thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” với tình tiết “Thuốc lá điều nhập lậu 4.500 bao trở lên” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi nêu trên của bị cáo Huỳnh Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Bị cáo mua bán thuốc lá điều nhập lậu với số lượng lớn 5.480 bao. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ tuổi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng của bị cáo Huỳnh Ngọc T sau giám định (liên quan đến việc phạm tội). Điện thoại đựng trong 01 bì thư dán kín, niêm phong, trên bì thư đóng 03 dấu tròn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH GIA LAI”, có chữ ký của Phạm Khải Tú, Ngô Thị Thuỳ Dương, Nguyễn Mai Luyện.

Tịch thu tiêu huỷ: 4.780 (bốn ngàn bảy trăm tám mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu còn lại sau giám định gồm: 1900 (một ngàn chín trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ESSE CHANGE; 800 (tám trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu CAPRI SUPERSLIMS; 400 (bốn trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ZEST MARULA; 800 (tám trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu MOND VARIANCE; 200 (hai trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu MOND SUPER SLIMS; 80 (tám mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET SPECIAL BLEND; 250 (hai trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ZOUK; 350 (ba trăm

năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT.

Tất cả được niêm phong trong 08 (tám) thùng cát tông, tại miệng của các thùng đều được niêm phong bằng băng giấy, trên băng giấy từng thùng có đóng 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng và các chữ ký, chữ viết ghi họ tên: Phan Đình Chân, Phạm Phú Quảng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai).

[6] Đối với hành vi của đối tượng đã bán thuốc lá điều nhập lậu cho Huỳnh Ngọc T: T liên lạc với đối tượng này qua mạng xã hội Facebook, T không nhớ tài khoản liên lạc, không còn dữ liệu điện tử trao đổi liên quan đến việc mua bán thuốc lá, không rõ thông tin, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Gia Lai luận tội và đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 22/6/2025).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng của bị cáo Huỳnh Ngọc T sau giám định. Điện thoại đựng trong 01 bì thư dán kín, niêm phong, trên bì thư đóng 03 dấu tròn “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH GIA LAI”, có chữ ký của Phạm Khải Tú, Ngô Thị Thuỳ Dương, Nguyễn Mai Luyện.

- Tịch thu tiêu huỷ: 4.780 (bốn ngàn bảy trăm tám mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu còn lại sau giám định gồm: 1900 (một ngàn chín trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ESSE CHANGE; 800 (tám trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu CAPRI SUPERSLIMS; 400 (bốn trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ZEST MARULA; 800 (tám trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu MOND VARIANCE; 200 (hai trăm) bao thuốc lá điều nhãn hiệu MOND SUPER SLIMS; 80 (tám mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET SPECIAL BLEND; 250 (hai trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu ZOUK; 350 (ba trăm năm mươi) bao thuốc lá điều nhãn hiệu SCOTT.

Tất cả được niêm phong trong 08 (tám) thùng cát tông, tại miệng của các thùng đều được niêm phong bằng băng giấy, trên băng giấy từng thùng có đóng 02 (hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng và các chữ ký, chữ viết ghi họ tên: Phan Đình Chấn, Phạm Phú Quảng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/11/2025 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Gia Lai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Huỳnh Ngọc T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được hoặc niêm yết Bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 4 – Gia Lai;
- Phòng HSNV (PV06) CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Đường sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Phương Thảo